**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG**

Khoa/Viện: **KINH TẾ**

Bộ môn: **QUẢN TRỊ KINH DOANH**

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN**

**1. Thông tin về học phần:**

Tên học phần:

* Tiếng Việt: **PHÂN TÍCH HIỆU QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH**
* Tiếng Anh: **BUSINESS EFFICIENCY ANALYSIS**

Mã học phần: Số tín chỉ: 3(2-1)

Đào tạo trình độ: Đại học/ Cao đẳng

Học phần tiên quyết: Quản trị tài chính

**2. Mô tả tóm tắt học phần:**

Học phần trang bị cho người học: những kiến thức cơ bản về các khái niệm và phương pháp đo lường hiệu quả của các đơn vị sản xuất kinh doanh, các tiêu chí và ý nghĩa của các tiêu chí trong báo cáo tài chính của doanh nghiệp, các phương pháp được sử dụng để tiến hành đánh giá hiệu quả của doanh nghiệp, ý nghĩa của các phương pháp đó, các mô hình ước lượng hiệu quả theo các cách tiếp cận tham số và phi tham số; tầm quan trọng của việc nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

**3. Mục tiêu:**

Giúp sinh viên có đủ kiến thức và kỹ năng trong việc đánh giá các chỉ tiêu kết quả và hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp, có khả năng tính các chỉ số đánh giá hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp theo phương pháp tài chính và phương pháp mô hình ước lượng hiệu quả, sử dụng cơ bản phần mềm để ước lượng các chỉ số, có khả năng gợi ý các giải pháp và chính sách cho doanh nghiệp.

**4. Kết quả học tập mong đợi (KQHT):** Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

1. Trình bày được hiệu quả kinh doanh trong doanh nghiệp
2. Phân biệt được các loại hiệu quả kinh doanh trong doanh nghiệp
3. Trình bày được ý nghĩa của hiệu quả kinh doanh trong doanh nghiệp.
4. Trình bày được ý nghĩa của doanh thu và lợi nhuận trong doanh nghiệp.
5. Vận dụng để đánh giá doanh thu và lợi nhuận của một doanh nghiệp
6. Trình bày được ý nghĩa của báo cáo tài chính trong doanh nghiệp.
7. Đánh giá được ý nghĩa của các chỉ tiêu trong báo cáo tài chính của DN
8. Trình bày được hệ thống các thước đo để đánh giá hiệu quả của doanh nghiệp.
9. Xây dựng được hệ thống các tiêu chí để đánh giá kết quả kinh doanh của doanh nghiệp.
10. Xây dựng được hệ thống các tiêu chí để đánh giá hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp
11. Trình bày được mô hình hiệu quả hoạt động marketing và các hoạt động cơ bản trong doanh nghiệp.
12. Xây dựng được các tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động marketing và các hoạt động cơ bản trong doanh nghiệp.
13. Trình bày được ý nghĩa cùa ước lượng phân tích hiệu quả bằng phương pháp tham số và phi tham số.
14. Áp dụng được cách đánh giá hiệu quả bằng phương pháp tham số và phi tham sốv vào một trường hợp cụ thể.

**5. Nội dung:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| *STT* | *Chương/Chủ đề* | *Nhằm đạt KQHT* | *Số tiết* | |
| *LT* | *TH* |
| 1  1.1  1.2  1.3  1.4 | **Tổng quan về hiệu quả kinh doanh**  Khái niệm hiệu quả kinh doanh.  Phân loại hiệu quả kinh doanh  Ý nghĩa và mục tiêu của đánh giá hiệu quả kinh doanh  Ý nghĩa doanh thu và lợi nhuận | a  b  c  d, e | 2 | 1 |
| 2  2.1  2.2 | **Báo cáo tài chính của doanh nghiệp**  Phân loại và ý nghĩa của các báo cáo tài chính  Ý nghĩa của các chỉ tiêu | f  f, g | 5 | 2 |
| 3.  3.1  3.2  3.3 | **Phân tích hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp**  Các thước đo để đánh giá hiệu quả  Các chỉ tiêu và ý nghĩa kết quả kinh doanh  Các chỉ tiêu và ý nghĩa hiệu quả kinh doanh | i, j  i  j | 8 | 6 |
| 4.  4.1  4.2 | **Phân tích hiệu quả hoạt động Marketing và các hoạt động cơ bản trong doanh nghiệp.**  Mô hình phân tích hiệu quả hoạt động marketing và các hoạt động cơ bản trong doanh nghiệp.  Các chỉ tiêu và ý nghĩa phân tích hoạt động Marketing và các hoạt động cơ bản trong doanh nghiệp | k  l | 7 | 5 |
| 5.  5.1  5.2 | **Cách tiếp cận phi tham số và tham số để ước lượng và phân tích hiệu quả**  Sơ lược về phương pháp ước lượng phi tham số DEA  Sơ lược về phương pháp ước lượng có tham số SFA | m  n | 6 | 3 |

**6. Tài liệu dạy và học:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| *STT* | *Tên tác giả* | *Tên tài liệu* | *Năm xuất bản* | *Nhà xuất bản* | *Địa chỉ khai thác tài liệu* | *Mục đích*  *sử dụng* | |
| *Tài liệu chính* | *Tham khảo* |
| 1 | Andy Neely | Business Performance Measurement | 2002 | Cambridge University Press | Võ Đình Quyết | X |  |
| 2 | Trần Ngọc Thơ | Tài chính doanh nghiệp hiện đại | 2007 | NXB Thống kê | Thư viện |  | X |

**7. Đánh giá kết quả học tập:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| *STT* | *Hình thức đánh giá* | *Nhằm đạt KQHT* | *Trọng số (%)* |
| 1 | Tự nghiên cứu: *hoàn thành nhiệm vụ giảng viên giao trong tuần, bài tập, đọc tài liệu…* | a, b, c, d, e | 5 |
| 2 | Hoạt động nhóm: *Trình bày báo cáo* | i, j, l | 10 |
| 3 | Kiểm tra giữa kỳ | g, h, i, j, k, l | 10 |
| 4 | Chuyên cần/thái độ: *lên lớp đầy đủ*, *chuẩn bị bài tốt, tích cực thảo luận…* |  | 5 |
| 5 | Kiểm tra cuối kỳ | j, m, n | 20 |
| 6 | Thi kết thúc học phần | Tất cả các KQHT | 50 |

**NHÓM GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**

*(Ký và ghi họ tên)*

**ThS. Võ Đình Quyết, TS. Lê Kim Long**

**TRƯỞNG KHOA/VIỆN TRƯỞNG BỘ MÔN** *(Ký và ghi họ tên) (Ký và ghi họ tên)*